

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2019/HS-ST
Ngày: 16-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Hoàng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Hòa
2. Bà Nguyễn Thị Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 148/2019/QĐXXST-HS ngày 03/9/2019 đối với bị cáo:

CTT (tên gọi khác: Ba Thơm), sinh năm: 1989 tại Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT: Khu phố A, phường Đ, Tp P, tỉnh Bình Thuận và chỗ ở: Khu phố B, phường L, Tp P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông CVH (đã chết) và bà HTT(sinh năm 1957); có vợ tên NTTTT; Vợ chồng có 05 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 04/11/2004 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng số 8511/QĐ-UBPT tại Trường giáo dưỡng số 4, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai với thời gian 24 tháng về hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản;

- Ngày 14/01/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 12/2009/HSST;

- Ngày 25/5/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 81/2013/HSST;

Bị cáo đang tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông TTH, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố B, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông TVT, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố C, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 13/12/2018 CTT đang chơi game bắn cá tại quán không tên tại phường L, Tp P thì gặp đối tượng tên “Phương Bê Đê” không rõ nhân thân. Cả hai chơi được một lúc thì “Phương bê đê” nói với T: “em có biết nhà bên đây bán quán nhậu ngon lắm, em với anh qua lấy điện thoại”. T hiểu ý là rủ đi trộm cắp tài sản nên đồng ý cùng với “Phương bê đê” đi bộ đến số nhà Y thuộc Khu phố B, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận. Đến nơi “Phượng bê đê” đứng ngoài cảnh giới, còn T đi vòng ra phía sau nhà, quan sát thấy cửa phụ phía sau có kẽ hở nên T dùng tay thò vào trong mở chốt cửa rồi lén lút đi vào bên trong. Lúc này T thấy anh TTH là chủ nhà đang ngủ, dưới nền nhà có 02 chiếc máy tính bảng hiệu Sam sung và Huawei được để phía dưới chân của anh H. T lấy 02 máy tính bảng rồi tiếp tục lục lọi trong túi quần đùi của anh H để dưới nền nhà thì thấy chiếc ví, bên trong có 1.100.000 đồng, T lấy số tiền này rồi bỏ chiếc ví xuống nền nhà. Sau khi lấy được tài sản trên, T đi ra ngoài theo lối cũ, đưa cho “Phượng bê đê” 550.000 đồng và 01 máy tính bảng hiệu Huawei rồi đi bộ về nhà tại khu phố 05, phường L, Tp P để ngủ.

Đến khoảng 07 giờ sáng cùng ngày T đón xe ôm đến tiệm cầm đồ G thuộc Khu phố C, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận gặp anh TVT, đưa anh T máy tính bảng hiệu Sam sung và nói đây là tài sản của T. Vì máy tính đã bị bể màn hình và tin tưởng lời nói của T nên sau khi xem máy anh T đồng ý mua với với 500.000 đồng. Sau đó T về tiệm bắn cá không tên thuộc phường Lạc Đạo để chơi, đến khoảng 10 giờ thì gặp và đưa cho “Phượng bê đê” 250.000 đồng từ việc bán máy tính bảng. Khi cả hai chơi hết tiền thì “Phượng bê đê” đưa cho T máy tính bảng hiệu Huawei mà cả hai chiếm đoạt của anh H để bán. Với cách thức như lần đầu, T đến tiệm G gặp anh T và bán chiếc máy tính bảng với giá 600.000 đồng. Sau khi T quay về quán game bắn cá đưa cho “Phượng bê đê” 300.000 đồng.

Khoảng 04 giờ 40 sáng ngày 13/12/2018 anh H phát hiện mất tài sản nên đã trích xuất camera và trình báo với Cơ quan công an. Đến 17 giờ ngày 13/12/2018 Công an phường P phát hiện và mời T đang chơi game tại tiệm bắn cá không tên về trụ sở để làm việc. Tại cơ quan công an T đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên, đồng thời khai nơi tiêu thụ tài sản mà mình chiếm đoạt được.

Vật chứng vụ án:

- 01 máy tính bảng hiệu Huawei, màu trắng bạc số IMEI: 864004033567394 được thu giữ từ anh TVT tại tiệm cầm đồ G.

Anh TTH giao nộp các vật chứng:

- 01 giấy biên nhận thanh toán kèm phiếu giao hàng đối với 01 chiếc máy tính bảng hiệu Huawei, số IMEI: 864004033567394 từ cửa hàng Điện máy xanh.

- 01 USB hiệu TOSHIBA 04GB màu trắng, bên trong có chứa hình ảnh và video ghi lại cảnh đối tượng đi vào và đi ra khỏi nhà anh H.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐG ngày 18/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp. Phan Thiết kết luận: 01 chiếc máy tính bảng hiệu Huawei, số IMEI: 864004033567394 trị giá 3.192.000 đồng.

Đối với chiếc máy tính bảng hiệu Sam sung, anh T khai sau khi sửa chữa đã bán cho khách nên không thu giữ được. Anh H không cung cấp được giấy tờ, hóa đơn mua hàng nên không có đủ cơ sở định giá.

Đối với chiếc máy tính bảng hiệu Huawei, số IMEI: 864004033567394, anh T đã tự nguyện giao nộp lại, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho anh H. Anh T và anh H không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Hành vi vừa nêu trên của bị cáo T đã bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận truy tố tại bản cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 12/8/2019 về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: CTT, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: CTT từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh TTH và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh TVT vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại hồ sơ vụ án thể hiện anh T và anh H đều không yêu cầu bồi thường gì về phần dân sự.

Đối anh TVT khi mua 02 chiếc máy tính bảng là tài sản do T Trộm cắp, do không biết đây là tài sản phạm pháp nên không cấu thành tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Đối với đối tượng Phương bê dê, T khai cùng tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 13/12/2018 nhưng chưa xác định được nhân thân. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

Bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố là đúng, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo, những người tham gia tố tụng khác và tại phiên tòa bị cáo đều không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ sáng ngày 13/12/2018 tại số nhà Y thuộc Khu phố B, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, CTT cùng với một đối tượng tên Phương bê dê (không rõ nhân thân) đã lén lút đột nhập nhà của anh

TTH chiếm đoạt 1.100.000 đồng; 01 chiếc máy tính bảng hiệu Huawei trị giá 3.192.000 đồng và 01 máy tính bảng hiệu Sam Sung (chiếc máy tính bảng này không thu giữ được và anh H cũng không cung cấp được giấy tờ, hóa đơn mua hàng nên không có căn cứ để định giá).

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của CTT là hành vi cố ý, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, hơn nữa còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề xuất của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy là hợp lý vì quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo T đã thành khẩn khai báo; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu do: Ngày 04/11/2004 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng số 8511/QĐ-UBPT tại Trường giáo dưỡng số 4, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai với thời gian 24 tháng về hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản; ngày 14/01/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 12/2009/HSST và ngày 25/5/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 81/2013/HSST.

[5] Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh TTH và người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh TVT không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự đối với bị cáo T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả 01 máy tính bảng hiệu Huawei, màu trắng bạc số IMEI: 864004033567394 cho chủ sở hữu là anh TTH; việc xử lý như trên là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên không đặt ra để xử lý nữa.

[8] Đối với hành vi của anh TVT đã mua số tài sản mà bị cáo T trộm cắp được mang đến bán nhưng do anh T không biết đây là tài sản có nguồn gốc phạm pháp nên không cấu thành tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết không xử lý TVT là có cơ sở.

[9] Đối với đối tượng Phương bê dê, T khai cùng tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 13/12/2018 nhưng chưa xác định được nhân thân. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: CTT, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: CTT 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: CTT phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của các bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/9/2019); của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Tp Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- CCTHADS TPPT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

QUÁCH VĂN HOÀNG